

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 332 /NMĐSH1-TM
V/v Mời báo giá "Cung cấp dịch vụ bảo
dưỡng sửa chữa định kỳ 50 vòi đốt Tổ
máy S1 và S2 của NMĐ Sông Hậu 1"

Cần Thơ, ngày 23 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Các Nhà Cung Cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 có nhu cầu bảo
dưỡng sửa chữa định kỳ 50 vòi đốt Tổ máy S1 và S2 của NMĐ Sông Hậu 1, Nhà máy
Nhiệt điện Sông Hậu 1 kính đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp
báo giá với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: như Phụ lục đính kèm.
2. Thời gian thực hiện: như Phụ lục đính kèm.
3. Địa điểm: Tại Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành,
Thành phố Cần Thơ.
4. Hiệu lực báo giá: 120 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 10h00 ngày 10/03/2026.
6. Phương thức gửi báo giá: yêu cầu các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên
đóng dấu đỏ của Công ty) qua email theo địa chỉ dưới đây.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Trần Thị Ly Ly, Phòng Thương Mại - NMĐ Sông Hậu 1

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ

Email: giangtth@pvpgb.vn; longpx@pvpgb.vn; haipdm@pvpgb.vn; khoitm@pvpgb.vn;
minhnq01@pvpgb.vn; lyttl@pvpgb.vn; nhanbaogia.hn@pvpgb.vn.

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD NMĐSH1 (để b/c);
- Lưu: VT, PTM (TTLL).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Khánh Duy



Phụ lục : PHẠM VI CÔNG VIỆC

(Đính kèm công văn số 332 /NMĐSH1-TM, ngày 23 /02 / 2026)

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
1	Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa định kỳ 50 vòi đốt Tổ máy S1 và Tổ máy S2 (Không bao gồm vật tư thay thế thay thế)	- Lắp giàn giáo phục vụ công tác tháo/lắp các ống vòi đốt than (khoảng 947 m3/50 vòi); - Tháo các manhole đường gió vào bên trong kiểm tra; - Lắp palang, cáp để treo cố định đường ống dẫn than trước khi tháo bulong mặt ghép vị trí elbow; - Tháo bảo ôn các cụm vòi đốt than, đốt dầu (đường kính vòi đốt 2.7m, chiều dày bảo ôn 0.2m) (Vật tư bảo ôn Nhà máy cung cấp); - Tháo các đường ống mềm cấp dầu/khí, cấp gió làm mát camera giám sát lửa buồng đốt, ...; - Tháo và lắp các đường dây điện, khí nén, cáp tín hiệu,...; - Tháo và lắp động cơ van điều khiển damper vòi đốt phục vụ công tác; - Tháo cụm vòi dầu ra bên ngoài, kiểm tra và sửa chữa các hư hỏng. Vệ sinh các đầu đốt dầu sạch sẽ; - Tháo cụm vòi đốt than ra bên ngoài, vệ sinh tro các vòi đốt; - Tháo cụm ống Carrier bao gồm cả elbow ra khỏi vòi đốt; - Kiểm tra tình trạng mài mòn và hư hỏng các chi tiết (Lining elbow, Lining outer venturi, Lining cartridge, Carrier Air tube, Carrier Air tube support, Inner venturi, Coal deflector, Fame holder, Swirler, Oil gun, Ignitor Guide Pipe,...); - Vệ sinh các chi tiết của vòi đốt than, đốt dầu (mặt ghép, bulong, elbow, Carrier Air tube, Carrier Air tube support, Inner venturi, Coal deflector, Fame holder, Swirler, Oil gun, Ignitor Guide Pipe trước khi lắp; - Bóc lớp densit hư hỏng và vệ sinh bề mặt, hàn lưới tạo chân bám dính cho lớp Densit;	50	Cái	9 ngày/ Tổ máy	Vật tư thay thế Nhà máy cung cấp



mb

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
		14. Đắp densit Lining elbow, Lining outer venturi, Lining cartridge; 15. Sửa chữa các vị trí mòn ống Elbow; 16. Sửa chữa các vị trí mòn Cartridge; 17. Sửa chữa các vị trí mòn Carrier Air tube support; 18. Sửa chữa các vị trí mòn Coal deflector; 19. Sửa chữa các vị trí mòn Oil gun, Ignitor Guide Pipe, Swirler; 20. Thực hiện công tác khắc phục, sửa chữa và thay thế các chi tiết bị hư hỏng tìm thấy trong quá trình kiểm tra (Vật tư thay thế Nhà máy cung cấp); 21. Lắp lại các chi tiết sau khi kiểm tra, sửa chữa và thay thế; 22. Kiểm tra bảo dưỡng và sửa chữa van cách ly đầu vào vòi đốt (Size: DN 650, Type: Knife gate valve); 23. Kiểm tra, Sửa chữa khớp nối đường ống dẫn than vào vòi đốt; 24. Lắp lại bảo ôn; 25. Lắp lại hoàn thiện các vòi đốt than, đốt dầu; 26. Tháo giàn giáo; 27. Kiểm tra và thu dọn vệ sinh khu vực làm việc; 28. Nghiệm thu và kết thúc công tác.				

***Lưu ý: Để thuận tiện và thống nhất trong quá trình xem xét đánh giá bảng chào giá, đề nghị nhà cung cấp áp dụng mức thuế suất GTGT là 10% cho tất cả các dịch vụ.**



nh